

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:07/2018/HS-PT

Ngày: 06 - 3- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Duy Lam;

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Cảnh và bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLPT - HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Trần Linh K do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Trần Linh K, sinh ngày 23/01/1995 tại huyện P, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Trần Linh Đ và bà Nguyễn Thị H1; tiền án: 01 tiền án, ngày 26/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, ngày 31/8/2015 được đặc xá; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/7/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”; bị bắt tạm giam ngày 22/02/2017 về hành vi “Giao cấu với trẻ em” cho đến nay. Có mặt;

- Bị hại: Ông Trần Xuân P , sinh năm 1996.

Trú tại : Thôn H2, xã B, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì cho rằng anh Trần Xuân P nói xấu mình nên vào khoảng 16h ngày 16/01/2017, Trần Linh K nghe tin anh Phú đang ở nhà ông Nguyễn Văn N tại thôn 6 xã L - P - Gia Lai nên K đã rủ Nguyễn Viết K2 đi tìm Trần Xuân P để hỏi chuyện về việc Phú nói xấu thì được K2 đồng ý. Lúc này có Đặng H3 và Nguyễn Tấn V nghe vậy xin đi cùng, V điều khiển xe một hiệu wave chở K, H3, K2 đi đến nhà ông N, khi cách

nhà ông N khoảng 20m thì V dừng xe, lúc này K cùng K2 và H3 đến gặp Phú nói chuyện, còn V điều khiển xe đi mua thuốc lá để hút.

Trong lúc nói chuyện giữa K và Phú đã xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, nghe vậy, Hậu đứng đứng phía sau Phú nhặt một khúc cây gỗ dài 50cm, đường kính khoảng 3cm đánh nhiều cái trúng vào lưng của Phú. Thấy vậy K xông vào dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt và lưng của Phú làm cho Phú ngã xuống đất, H3 tiếp tục dùng cây gỗ đánh 2,3 cái vào lưng Phú, còn K dùng tay chân đánh nhiều cái trúng mặt và cơ thể Phú làm Phú bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện tỉnh Gia Lai.

- Hậu quả của việc cố ý gây thương tích: Tại bản kết luận Giám định pháp y về thương tích, số 39/TgT-TTPY ngày 03/3/202017 của trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: mức độ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương đối với các thương tích của Trần Xuân P:

Dấu hiệu chính qua giám định :

+ Một sẹo vết thương phần mềm sau đuôi cung mày trái kích thước 1cm x 0,2cm, sẹo liền, không ảnh hưởng thẩm mỹ: 1% (M I.1-T63).

+Vỡ xoang trái không di lệch: 11% (M 6.1-T77).

+Vỡ bờ trên hốc mắt trái (xương ổ mắt); 5% (M XIV.1-T71).

+ Vỡ bờ trên hốc mắt trái gây ảnh hưởng thị lực của mắt trái còn 7/10; mắt phải 10/10 :5%.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 20%, áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.

- Kết luận khác: Vật tác động gây nên thương tích cho anh Trần Xuân P là do vật tày cứng.

- Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích, số 144/TgT- TTPY ngày 08/6/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: mức độ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành vết thương đối với các thương tích của Trần Xuân P là 20%, Cơ chế hình thành vết thương đối với đối với các thương tích trên người của Trần Xuân P là do cơ chế tác động trực tiếp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Linh K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 51 BLHS năm 1999; khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Xử phạt bị cáo Trần Linh K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp 07 (bảy) năm tù tại Bản án số 126/2017/HSST ngày 21/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ nộp án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo luật định.

Ngày 28/12/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P7 kháng nghị một phần Bản án hình sự số 38/2017/HSST

ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm để sửa bản án nêu trên theo hướng tuyên bố bị cáo Trần Linh K phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Linh K.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Xử phạt bị cáo Trần Linh K từ 30 tháng đến 36 tháng tù .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do nghi ngờ anh Trần Xuân P nói xấu mình nên khi nghe tin anh Phú đang chơi trước sân nhà ông Nguyễn Văn N tại thôn 6, xã L, huyện P, tỉnh Gia Lai, bị cáo Trần Linh K đã rủ Nguyễn Viết K2, Đặng H3 và Nguyễn Tấn V đến tìm anh Phú để hỏi chuyện thì đã xảy ra sự việc cãi nhau giữa bị cáo K và anh Phú. Ngay lúc này, Đặng H3 đã nhặt một khúc gỗ đánh nhiều cái vào vùng lưng anh Phú, còn bị cáo K dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt và lưng của anh Phú làm anh Phú ngã xuống nền xi măng, H3 tiếp tục dùng cây gỗ đánh 02-03 cái vào lưng anh Phú, còn K tiếp tục dùng tay chân đánh nhiều cái vào mặt vào cơ thể anh Phú. Qua kết quả giám định, anh Trần Xuân P bị tổn hại sức khỏe với tổng tỷ lệ thương tật 20%. Hành vi của bị cáo Trần Linh K đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 104 BLHS (1999), nên tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai thì thấy rằng:

Mặc dù Trần Linh K không trực tiếp sử dụng gây gỗ đánh gây thương tích cho anh Trần Xuân P, nhưng bị cáo biết rõ đồng phạm của bị cáo là Đặng H3 (hiện đang bỏ trốn) đã sử dụng gây gỗ đánh anh Phú, bị cáo không can ngăn mà cùng phối hợp với Đặng H3 đánh gây thương tích cho anh Phú, thể hiện rõ bằng việc ngay sau khi Đặng H3 dùng gây gỗ đánh anh Phú, bị cáo có hành vi dùng tay đánh anh Phú ngã xuống đất, tạo cơ hội thuận lợi cho Đặng H3 tiếp tục sử dụng cây gỗ đánh anh Phú, còn bị cáo dùng tay chân đánh nhiều cái vào cơ thể anh Phú gây thương tích.

Xét việc bị cáo K không có sự bàn bạc thống nhất trước với Đặng H3 trong việc sử dụng gây gỗ đánh anh Phú, nhưng ngay sau hành vi của Đặng H3 sử dụng gây gỗ đánh anh Phú, bị cáo K đã dùng tay, chân cùng phối hợp với Đặng H3 đánh gây thương tích cho anh Phú, thể hiện rõ ý thức ủng hộ, cùng mong muốn với Đặng H3 trong việc sử dụng hung khí để gây ra hậu quả thương tích 20% của anh Trần Xuân P nên bị cáo Trần Linh K phải cùng chịu trách nhiệm chung về hậu quả thương tích do bị cáo và đồng phạm sử dụng hung khí gây ra. Do bị cáo cùng đồng phạm gây thương tích cho người bị hại thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm và hậu quả thương tích của người bị hại là 20% nên hành vi của bị cáo Trần Linh K phải bị xét xử theo khoản 2 Điều 104 BLHS (1999) mới đúng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Trần Linh K theo khoản 1 Điều 104 BLHS (1999) là áp dụng sai khung hình phạt. Vì áp dụng sai khung hình phạt nên dẫn đến việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt đối

với bị cáo Trần Linh K là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại trình bày nhất trí với nội dung của bản án sơ thẩm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3] Do đó, kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Gia Lai đề nghị xét xử Trần Linh K theo khoản 2 Điều 104 của BLHS (1999) , khoản 2 Điều 134 của BLHS năm 2015 và tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Linh K là có căn cứ để chấp nhận. Tại khoản 2 Điều 134 của BLHS năm 2015 có mức hình phạt thấp hơn khoản 2 Điều 104 của BLHS năm 1999 nên cần áp dụng để xét xử theo hướng có lợi hơn cho bị cáo .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[1] Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Tuyên bố bị cáo Trần Linh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104 của BLHS năm 1999; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; khoản 1 Điều 56 ; điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Linh K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) năm tù tại Bản án số 126/2017/HSST ngày 21/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là **09** (chín) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2017.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Chư Pưh;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, THA, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Duy Lam